

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch 24/KH/TU ngày 11/8/2025 của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang về thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong ngành giáo dục và đào tạo; Công văn số 446/SGDĐT-GDMN ngày 26/8/2025 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non.

Trường mầm non Việt Hồng xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và tổ chức dạy - học tại Trường Mầm non Sơn Ca; nâng cao năng lực quản lý, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; hoàn thiện cơ sở dữ liệu và báo cáo thống kê chính xác, kịp thời phục vụ quản lý nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ theo hướng dẫn, tiêu chí, bộ chỉ số của Bộ Giáo dục và các chỉ đạo của tỉnh; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; ứng dụng AI có trách nhiệm, không thay thế chuyên môn của giáo viên trong đánh giá.

- Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường; kết hợp đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ; huy động nguồn lực hợp pháp để đầu tư hạ tầng và dịch vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Chuyển đổi số, ứng dụng AI trong dạy, học và đánh giá

1.1. Xây dựng, triển khai mô hình dạy học số: sử dụng nền tảng học tập trực tuyến (learning platform phù hợp với bậc mầm non), tài nguyên số (video, hình ảnh, sách điện tử), bài giảng điện tử hỗ trợ hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ.

1.2. Thử nghiệm, ứng dụng công cụ hỗ trợ soạn giảng và cá nhân hóa học liệu dựa trên AI (ví dụ: tạo ý tưởng hoạt động, đề xuất hoạt động theo năng lực trẻ), song giáo viên là người quyết định nội dung, điều chỉnh phù hợp, kiểm soát chất lượng chuyên môn.

1.3. Ứng dụng công cụ đánh giá định kỳ, ghi nhận tiến trình phát triển trẻ bằng hình ảnh, video và biểu mẫu điện tử; hoàn thiện báo cáo đánh giá gửi phụ huynh qua nền tảng an toàn.

1.4. Đảm bảo các giải pháp AI tuân thủ nguyên tắc an toàn, minh bạch; dữ liệu cá nhân trẻ em được mã hóa, lưu giữ theo quy định và chỉ dùng cho mục đích giáo dục, quản lý. Ít nhất 80% cán bộ giáo viên sử dụng thành thạo các công cụ số cơ bản; hoàn thành báo cáo chuyển đổi số theo Bộ chỉ số; tiến hành đánh giá nội bộ hàng quý.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

2.1. Áp dụng hệ thống quản lý trường học điện tử (Vnedu, CSDL ngành...) để quản lý hồ sơ trẻ, danh sách lớp, chuyên môn, thiết bị, tài sản; tích hợp gửi báo cáo thống kê tự động lên Sở GDĐT.

2.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu nhà trường theo chuẩn dữ liệu ngành để đảm bảo kết nối, trao đổi dữ liệu với hệ thống cấp trên. Hệ thống quản lý hoạt động liên tục; dữ liệu học sinh/nhân sự đạt độ đầy đủ $\geq 95\%$ theo biểu mẫu báo cáo; báo cáo thống kê gửi đúng hạn.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục.

3.1. Triển khai thủ tục trực tuyến phù hợp cấp trường (tuyển trẻ, đăng ký dịch vụ...), kết nối với Cổng dịch vụ công của địa phương nếu có.

3.2. Khuyến khích thanh toán các khoản thu dịch vụ bằng chuyển khoản/QR code, đảm bảo hóa đơn điện tử, minh bạch tài chính. Tỷ lệ giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 60% đối với các dịch vụ có thể thực hiện; 100% các hồ sơ trực tuyến phản hồi trong thời hạn quy định.

4. Nhân lực đáp ứng chuyển đổi số

4.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực CNTT và AI cho đội ngũ: kỹ năng sử dụng máy tính ứng dụng nền tảng dạy học, an toàn thông tin, nghiệp vụ thống kê.

4.2. Bổ nhiệm hoặc phân công cán bộ phụ trách CNTT/Chuyển đổi số; phối hợp với các đơn vị đào tạo để tổ chức tập huấn. 100% cán bộ quản lý và giáo viên hoàn thành khóa đào tạo cơ bản về CNTT; 30% giáo viên tham gia đào tạo về ứng dụng AI trong giáo dục (từ các chương trình thí điểm nếu có).

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN:

1. Tổ chức bộ máy, chỉ đạo: Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, cán bộ CNTT, đại diện phụ huynh làm thành viên.

2. Hạ tầng kỹ thuật: Kiểm tra, nâng cấp kết nối Internet; trang bị thiết bị tối thiểu (máy tính cho văn phòng, 01-02 máy tính cho giáo viên, máy chiếu/TV cho lớp học); bảo trì hàng năm.

3. Nguồn lực phần mềm: Lựa chọn nền tảng quản lý và dạy học có bản quyền hoặc dịch vụ của đơn vị được Sở GDĐT giới thiệu; sử dụng dịch vụ đám mây nếu cần để đảm bảo an toàn, sao lưu.

4. Nội dung và tài nguyên số: Xây dựng ngân hàng hoạt động, video, hình ảnh, giáo án điện tử phù hợp chương trình mầm non; khuyến khích giáo viên chia sẻ trong cụm trường.

5. An toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu: Ban hành quy định nội bộ về sử dụng thiết bị, bảo mật mật khẩu, khai thác hình ảnh/video; tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến dữ liệu cá nhân và trẻ em.

6. Đào tạo phát triển năng lực: Tổ chức tập huấn định kỳ (tháng/quý) kết hợp học trực tuyến và trực tiếp; mời chuyên gia Sở GDĐT và đối tác (như Viettel/nhà cung cấp có thỏa thuận) hỗ trợ chuyên môn.

7. Thí điểm và nhân rộng: Triển khai giai đoạn thí điểm 2-3 lớp/năm học đầu tiên, đánh giá, hoàn thiện quy trình, sau đó nhân rộng toàn trường.

8. Huy động nguồn lực: Xây dựng đề xuất kinh phí gửi Sở GDĐT, UBND phường và vận động xã hội hóa, hợp tác doanh nghiệp để bổ sung trang thiết bị và dịch vụ.

9. Thống kê và báo cáo: Chuẩn hóa biểu mẫu báo cáo, sử dụng biểu mẫu điện tử; báo cáo tiến độ, khó khăn định kỳ cho Sở GDĐT; sử dụng Bộ chỉ số của Bộ GDĐT để tự đánh giá và làm căn cứ cải tiến.

10. Công khai minh bạch: Công khai kết quả đánh giá, tiến độ chuyển đổi số và các khoản đóng góp, hỗ trợ trên cổng thông tin nhà trường để tạo niềm tin với phụ huynh và cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của trường:

- Chức năng: Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ; phê duyệt kế hoạch chi tiết, theo dõi, đánh giá kết quả.

- Thành phần (dự kiến): Hiệu trưởng (Trưởng ban); Phó Hiệu trưởng (Phó Trưởng ban); Tổ trưởng chuyên môn; Cán bộ phụ trách CNTT; Đại diện phụ huynh; Kế toán trường.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

- Hiệu trưởng: Chỉ đạo chung, ký duyệt kế hoạch, quyết định phân bổ nguồn lực.

- Phó Hiệu trưởng: Điều phối triển khai, theo dõi tiến độ các nhiệm vụ chuyên môn.

- Cán bộ phụ trách CNTT: Quản trị hệ thống, sao lưu dữ liệu, hướng dẫn sử dụng, liên hệ nhà cung cấp.

- Giáo viên: Sử dụng công cụ dạy học, xây dựng nội dung số, thực hiện đánh giá trẻ trên nền tảng.

3. Kinh phí:

- Kinh phí thực hiện được cân đối từ ngân sách thường xuyên của nhà trường, kinh phí dự án, xã hội hóa và nguồn hỗ trợ của cấp trên, đối tác.

4. Giám sát, đánh giá, báo cáo:

- Tự đánh giá theo Bộ chỉ số (Quyết định 3276/QĐ-BGDĐT): thực hiện 2 lần/năm (giữa kỳ và cuối năm) và báo cáo kết quả cho Sở GDĐT theo yêu cầu.

- Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch của Sở GDĐT; thực hiện điều chỉnh kịp thời sau các đợt thí điểm.

5. Lộ trình thực hiện (tóm tắt):

- Giai đoạn 1 (Tháng 9 - 12/2025): Kiểm tra hạ tầng, phân công nhiệm vụ, triển khai tập huấn cơ bản cho đội ngũ, thí điểm 2-3 lớp.

- Giai đoạn 2 (Tháng 1 - 4/2026): Mở rộng triển khai, hoàn thiện CSDL trường, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt cho dịch vụ phù hợp.

- Giai đoạn 3 (Tháng 5 - 8/2026): Tổng kết, đánh giá theo Bộ chỉ số, điều chỉnh, lập kế hoạch năm học tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của trường mầm non Việt Hồng./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (Phòng GDMN)
- UBND xã Hùng An (phòng VH-XH);
- Ban giám hiệu;
- Các tổ chuyên môn;
- CBGVNV trong NT;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Mai Phương